

Số: /BC-UBND

Bắc Kạn, ngày 20 tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO

Tình hình phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn

I. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, BẢO ĐẢM QUỐC PHÒNG, AN NINH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

1. Tăng trưởng kinh tế

Theo Thông báo số 753/TCTK-TKQG ngày 30/5/2022 của Tổng cục Thống kê: Dự ước trong 6 tháng đầu năm 2022, tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) theo giá so sánh ước đạt 3.687 tỷ đồng, đạt gần 45% kế hoạch, tăng trưởng 4,52% so với cùng kỳ năm 2021 (*tăng 1 điểm phần trăm so với tăng trưởng 6 tháng đầu năm 2021*), trong đó: Khu vực nông, lâm nghiệp tăng trưởng ước đạt 945,8 tỷ đồng, đạt 41,5% kế hoạch, tăng trưởng 3,69%; khu vực công nghiệp - xây dựng ước đạt 568 tỷ đồng, đạt 40,7% kế hoạch, tăng trưởng 5,15% (*công nghiệp tăng 5,97%; xây dựng tăng 4,53%*); khu vực dịch vụ ước đạt 2.049,3 tỷ đồng, đạt 48% kế hoạch, tăng trưởng 4,65%.

Tuy nhiên, tốc độ tăng trưởng nêu trên mới được tính toán đến thời điểm ngày 15/5/2022, chưa phản ánh được đầy đủ tốc độ tăng trưởng của 6 tháng đầu năm. Theo tính toán thống kê sơ bộ đến hết tháng 6 năm 2022, tốc độ phát triển tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh ước đạt trên 5,11%, trong đó: Khu vực nông, lâm nghiệp tăng trưởng ước đạt 3,69%; khu vực công nghiệp - xây dựng ước đạt 6,11% (*công nghiệp tăng 6,75%; xây dựng tăng 5,45%*); khu vực dịch vụ tăng trưởng 4,65%.

Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) theo giá hiện hành ước đạt 6.431,5 tỷ đồng, đạt gần 44% kế hoạch; cơ cấu kinh tế 6 tháng đầu năm 2022: Khu vực nông, lâm nghiệp chiếm 25,58% (*giảm 1,4% so với 6 tháng 2021*); khu vực công nghiệp - xây dựng chiếm 14,95% (*tăng 1,0% so với 6 tháng 2021*); khu vực dịch vụ chiếm 56,12% (*tăng 0,36% so với 6 tháng 2021*) và khu vực thuế chiếm 3,36%.

2. Sản xuất nông, lâm nghiệp

Trong những tháng đầu năm, tỉnh đã chỉ đạo tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 22/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển nông lâm nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, mở rộng liên kết theo chuỗi giá trị, gắn với xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa; hỗ trợ nâng cao năng lực cho khu vực kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; chỉ đạo các địa phương tập trung sản xuất đúng khung thời vụ, sử dụng cơ cấu giống phù hợp, mạnh dạn chuyển đổi cơ cấu cây trồng, tăng cường công tác quản lý giống cây trồng, vật nuôi, vật tư nông nghiệp và chất lượng nông lâm sản, thủy sản.

Tổng diện tích cây trồng vụ Đông Xuân năm 2021-2022 là 22.415 ha, đạt 96% KH, bằng 99% so với cùng kỳ năm 2021, cụ thể: Diện tích cây lương thực có hạt đạt 17.190 ha; sản lượng ước đạt 86.646 tấn, đạt 99% kế hoạch, bằng 99% so với cùng kỳ năm 2021. Diện tích cây chất bột đạt 1.028 ha, đạt 71% kế hoạch. Diện tích cây rau, đậu các loại đạt 2.417 ha; sản lượng ước đạt 32.798 tấn, đạt 92% kế hoạch. Diện tích cây công nghiệp 1.781 ha, đạt 101% kế hoạch. Sản lượng mủ, mật đạt 4.805 tấn, đạt 103% kế hoạch.

Công tác phát triển đàn vật nuôi được chú trọng, tỉnh đã thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống rét, phòng chống dịch cho đàn gia súc gia cầm¹. Tổng đàn đại gia súc đạt 72,8 nghìn con, đạt 84% kế hoạch (*hiện có 64,2 nghìn con, xuất chuồng 8,6 nghìn con*); đàn lợn 246,9 nghìn con, đạt 67% kế hoạch (*hiện có 153,7 nghìn con, xuất chuồng 93,2 nghìn con*); gia cầm 2.658,8 nghìn con, đạt 59% kế hoạch (*hiện có 1.850,7 nghìn con, xuất chuồng 808,1 nghìn con*). Sản lượng thịt hơi các loại là 10.264 tấn, đạt 41% kế hoạch, tăng 4% so với cùng kỳ năm 2021.

Công tác trồng và phát triển rừng được quan tâm chỉ đạo; tổng diện tích rừng đã trồng 3.727 ha, đạt 93% kế hoạch (*trồng lại sau khai thác, người dân tự trồng mới là 2.745 ha, trồng phân tán 982 ha*). Diện tích rừng đã trồng đang trong chu kỳ chăm sóc trên địa bàn tỉnh từ năm 2019 - 2021 là 3.040 ha.

Công tác quản lý bảo vệ rừng được thực hiện nghiêm; cơ quan chuyên môn đã tổ chức 157 cuộc tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật về bảo vệ rừng; lập biên bản 262 vụ vi phạm Luật lâm nghiệp (*tăng 25 vụ so với cùng kỳ*), tổng diện tích thiệt hại 54,8 ha, tịch thu hơn 395m³ gỗ các loại, (*tăng 37,8 m³ so với cùng kỳ*), thu nộp ngân sách Nhà nước trên 861 triệu đồng. Sản lượng khai thác gỗ đạt trên 176 nghìn m³, đạt 58% kế hoạch, tăng 4,5% so với cùng kỳ năm trước.

* Chương trình xây dựng nông thôn mới: Chương trình được các địa phương tiếp tục triển khai thực hiện. Trong những tháng đầu năm, tỉnh đã ban hành Quyết định công nhận và tổ chức lễ công bố 06 xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2021, gồm các xã: Yên Thịnh, Phương Viên, Thanh Thịnh, Quân Hà, Cường Lợi, Thượng Giáo, nâng tổng số xã đạt chuẩn nông thôn mới lên 21 xã.

UBND tỉnh đã ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 và năm 2022; chỉ đạo UBND các huyện phê duyệt kế hoạch chi tiết xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2022². Hiện nay, tỉnh đang khẩn trương triển khai các Quyết định của Thủ tướng

¹ Bệnh Dịch tả lợn Châu Phi xảy ra tại 54 hộ; 32 thôn; 21 xã thuộc 07 huyện (*trong đó 10 xã kéo dài từ năm 2021 sang*); tổng số lợn mắc bệnh tiêu hủy là 297 con với trọng lượng 11.174 kg. Hiện nay có 16 xã đã công bố hết dịch, 05 xã chưa qua 21 ngày. Kết quả tiêm phòng đợt 1 đạt 79% kế hoạch, bằng 92% so với cùng kỳ năm 2021.

² Tiến độ thực hiện của 09 xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới năm 2022:

- Xã Bằng Vân, huyện Ngân Sơn: Đã đạt 14/19 tiêu chí; còn 05 tiêu chí chưa đạt, gồm: Cơ sở vật chất văn hóa; hộ nghèo; môi trường và an toàn thực phẩm; quốc phòng và an ninh.

- Xã Bộc Bó, huyện Pác Nặm: Đã đạt 16/19 tiêu chí; còn 03 tiêu chí chưa đạt, gồm: Thu nhập; hộ nghèo; quốc phòng và an ninh.

- Xã Côn Minh, huyện Na Rì: Đã đạt 15/19 tiêu chí; còn 04 tiêu chí chưa đạt, gồm: Trường học; cơ sở vật chất văn hóa; cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn; thu nhập.

- Xã Trần Phú, huyện Na Rì: Đã đạt 10/19 tiêu chí; còn 09 tiêu chí chưa đạt, gồm: Giao thông; trường học; cơ sở vật chất văn hóa; thông tin và truyền thông; nhà ở dân cư; thu nhập; hộ nghèo; môi trường và an toàn thực phẩm; quốc phòng và an ninh.

Chính phủ về các Bộ tiêu chí nông thôn mới và quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn NSTW thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

* Tình hình thiên tai: Trong 6 tháng đầu năm, trên địa bàn tỉnh xảy ra các hình thái thiên tai như rét đậm, rét hại, mưa dông, lốc và mưa đá nhỏ ảnh hưởng đến đời sống nhân dân và sản xuất nông nghiệp, cụ thể: 01 người chết, 04 người bị thương; 230 nhà ở bị tốc mái, hư hỏng; đường giao thông gần 240 nghìn m³ đất đá sạt lở; 1.568 ha hoa màu bị ảnh hưởng; 30 ha thủy sản bị vỡ, tràn bờ,... Ước thiệt hại khoảng 54 tỷ đồng.

3. Công nghiệp - Xây dựng cơ bản

3.1. Phát triển công nghiệp

Các Sở, ngành và UBND các cấp tiếp tục hỗ trợ, đôn đốc các dự án công nghiệp triển khai theo kế hoạch, nhất là các dự án đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp; thường xuyên kiểm tra, thăm nắm tình hình sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp để đánh giá tác động và kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trước tác động của dịch Covid-19. Qua đó, hoạt động công nghiệp nhìn chung ổn định, các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất của tỉnh đã đẩy nhanh hoạt động sản xuất kinh doanh, bắt đầu phục hồi và đạt kết quả khá. Giá trị sản xuất công nghiệp ước đạt 714,5 tỷ đồng, đạt 44% kế hoạch và tăng 10,3% so với cùng kỳ năm 2021.

Tiến độ triển khai các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng các cụm công nghiệp cơ bản đảm bảo theo kế hoạch³; hiện nay tỉnh đang thực hiện lập Quy hoạch chi

- Xã Nông Hạ, huyện Chợ Mới: Đã đạt 10/19 tiêu chí; còn 09 tiêu chí chưa đạt, gồm: Quy hoạch; giao thông; trường học; cơ sở vật chất văn hóa; cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn; nhà ở dân cư; hộ nghèo; môi trường và an toàn thực phẩm; quốc phòng và an ninh.

- Xã Mỹ Phương, huyện Ba Bể: Đã đạt 09/19 tiêu chí; còn 10 tiêu chí chưa đạt, gồm: Quy hoạch; giao thông; trường học; cơ sở vật chất văn hóa; nhà ở dân cư; thu nhập; hộ nghèo; văn hóa; môi trường và an toàn thực phẩm; quốc phòng và an ninh.

- Xã Tân Tú, huyện Bạch Thông: Đã đạt 12/19 tiêu chí; còn 07 tiêu chí chưa đạt, gồm: Quy hoạch; cơ sở vật chất văn hóa; nhà ở dân cư; thu nhập; hộ nghèo; môi trường và an toàn thực phẩm; hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật.

- Xã Ngọc Phái, huyện Chợ Đồn: Đã đạt 14/19 tiêu chí; còn 05 tiêu chí chưa đạt, gồm: Trường học; cơ sở vật chất văn hóa; nhà ở dân cư; y tế; môi trường và an toàn thực phẩm.

- Xã Quảng Bạch, huyện Chợ Đồn: Đã đạt 09/19 tiêu chí; còn 10 tiêu chí chưa đạt, gồm: Quy hoạch; giao thông; điện; trường học; cơ sở vật chất văn hóa; cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn; thu nhập; hộ nghèo; y tế; môi trường và an toàn thực phẩm.

³ Tiến độ thực hiện các dự án cụm công nghiệp:

- Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Huyện Tụng, thành phố Bắc Kạn (vốn NSNN): Đã thực hiện xong công tác GPMB và đang hoàn thiện san lấp mặt bằng. Đồng thời, đang thực hiện xúc tiến đầu tư và hiện nay, đã có 03 nhà đầu tư đăng ký đầu tư dự án thứ cấp vào CCN và cơ bản lấp đầy đất công nghiệp.

- Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cơ bản các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn (vốn NSNN): Hiện nay, Chủ đầu tư đang tích cực phối hợp với đơn vị tư vấn lập quy hoạch chi tiết cụm công nghiệp tỷ lệ 1/500. Đồng thời, đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư, công tác đền bù GPMB theo quy định.

- Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Cẩm Giàng, huyện Bạch Thông (Vốn ngoài NSNN): Tiến độ đầu tư hạ tầng chậm 15 tháng so với cam kết, lý do dự án trùng lấn với một phần diện tích đất lúa cấp cho các hộ dân tái định cư khẩn cấp và điều chỉnh dịch ranh giới về phía Tây Nam theo ý kiến của Đoàn giám sát HĐND tỉnh nên không đảm bảo cân bằng đảo đắp và phải khảo sát vị trí đổ đất với khối lượng khoảng 6 triệu m³. Hơn nữa, Chủ đầu tư tập trung hoàn thiện hồ sơ bổ sung Quy hoạch điện VIII.

- Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Quảng Chu, huyện Chợ Mới (Vốn ngoài NSNN): Hiện nay, Chủ đầu tư đang triển khai công tác thống kê đền bù, GPMB; đồng thời đang triển khai hoàn thiện hồ sơ pháp lý gồm: Lập Báo cáo nghiên cứu khả thi; báo cáo đánh giá tác động môi trường; thiết kế cơ sở và thiết kế bản vẽ thi công...

tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn và điều chỉnh Quy hoạch phát triển các cụm công nghiệp tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2010-2020, có xét đến năm 2025 được phê duyệt tại Quyết định số 320/QĐ-UBND ngày 25/02/2014 của UBND tỉnh.

3.2. Đầu tư xây dựng cơ bản

Tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và năm 2022; HĐND tỉnh đã điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn và năm 2022 để kịp thời thực hiện và giải ngân; tổ chức các hội nghị giao ban xây dựng cơ bản và tổ chức các đoàn kiểm tra tại các địa phương và công trình, dự án quan trọng trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo các chủ đầu tư khẩn trương triển khai công tác chuẩn bị đầu tư, công tác đền bù, giải phóng mặt bằng và thực hiện dự án. Trong những tháng đầu năm, UBND tỉnh đã ban hành Quy định phân cấp về quản lý, tổ chức thực hiện dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; phê duyệt tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm nhóm A, B.

UBND tỉnh đã giao chi tiết 2.647,98 tỷ đồng kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2022 (đạt 100% số kế hoạch vốn trung ương giao), dự kiến đến hết tháng 6/2022 giải ngân được gần 500 tỷ đồng, đạt 19% kế hoạch.

4. Dịch vụ - thương mại

Tỉnh đã tăng cường các hoạt động xúc tiến thương mại; tổ chức thành công sự kiện Xúc tiến tiêu thụ Bí xanh thơm và sản phẩm OCOP gắn với du lịch trải nghiệm tỉnh Bắc Kạn năm 2022; tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tuần lễ Thương hiệu quốc gia chào mừng Ngày Thương hiệu Việt Nam. Các hoạt động thương mại, dịch vụ trên địa bàn đã từng bước phục hồi và phát triển trở lại, có phần sôi động hơn, hàng hóa phong phú, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của nhân dân. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt gần 2.845 tỷ đồng, đạt 45,16% kế hoạch và tăng nhẹ so với cùng kỳ năm 2021.

Hoạt động xuất, nhập khẩu của tỉnh tiếp tục đạt kết quả khả quan, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu đạt 20,5 triệu USD, tăng 62,8 % so với cùng kỳ năm 2021, đạt 81,8% kế hoạch. Trong đó: xuất khẩu đạt 13,9 triệu USD, đạt 79,4% kế hoạch, tăng 66,9% so với cùng kỳ; nhập khẩu đạt 6,6 triệu USD, đạt 88% kế hoạch, tăng 56% so với cùng kỳ. Mặt hàng xuất khẩu chủ yếu là dứa gỗ, gỗ dán ép, măng muối, chít chua công; mặt hàng nhập khẩu chủ yếu là Vener nguyên liệu, máy móc thiết bị, tinh quặng chì, hợp kim chì atimon.

Để phục hồi và phát triển du lịch tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 149/KH-UBND về phục hồi phát triển du lịch Bắc Kạn đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 năm 2022; tỉnh đã tổ chức thành công Hội nghị xúc tiến điểm đến du lịch Bắc Kạn tại Hà Nội và Chương trình “Tuần du lịch - di sản văn hóa Ba Bể năm 2022”, đón nhận di sản văn hóa phi vật thể quốc gia của tỉnh Bắc Kạn; xây dựng Kế hoạch triển khai các hoạt động liên kết phát triển du lịch giữa thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh Đông Bắc năm 2022. Tổng lượt khách du lịch trong ước đạt 234,7 nghìn lượt khách, đạt 37% kế hoạch, tăng 150% so với cùng kỳ năm 2021 (*Trong đó khách nội địa đạt 233,9 nghìn lượt và khách quốc tế đạt 0,8 nghìn lượt*). Tổng doanh thu du lịch ước đạt 164,2 tỷ đồng, đạt

37% kế hoạch.

5. Công tác Quy hoạch

Công tác lập Quy hoạch tỉnh Bắc Kạn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được khẩn trương triển khai, tỉnh đã ban hành văn bản xin ý kiến các Bộ ngành Trung ương và các tỉnh miền núi phía Bắc về Quy hoạch tỉnh, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về quy hoạch tỉnh; hiện nay đã trình Hội đồng thẩm định Quy hoạch tỉnh, nhìn chung tiến độ thực hiện cơ bản đảm bảo theo kế hoạch đề ra.

Tỉnh cũng đã chỉ đạo triển khai lập các Đồ án Quy hoạch điều chỉnh, mở rộng quy hoạch chung các đô thị trên địa bàn; triển khai lập đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện và lập Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích Quốc gia đặc biệt ATK Chợ Đồn, Quy hoạch di tích danh lam thắng cảnh Quốc gia đặc biệt Hồ Ba Bể và vùng phụ cận.

6. Phát triển doanh nghiệp - Hợp tác xã

6.1. Phát triển doanh nghiệp

Công tác xúc tiến đầu tư, phát triển doanh nghiệp tiếp tục được quan tâm. Tỉnh đã tập trung thực hiện Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2022 và triển khai xây dựng Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2023; triển khai Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 26/01/2022 về kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022; ban hành Chương trình xúc tiến đầu tư vào Khu công nghiệp Thanh Bình giai đoạn 2021-2025 với danh mục thu hút đầu tư cụ thể.

Trong những tháng đầu năm, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam đã công bố Báo cáo Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) Việt Nam năm 2021, theo đó, tỉnh Bắc Kạn đạt 62,26 điểm, tăng 11 bậc, đứng thứ 48/63 tỉnh, thành phố. Bên cạnh đó tỉnh cũng đã tổ chức công bố Chỉ số DDCI năm 2021⁴ và gặp gỡ, đối thoại với doanh nghiệp, hợp tác xã năm 2022.

Tổng số doanh nghiệp thành lập mới từ đầu năm đến nay của tỉnh là 46 doanh nghiệp với tổng vốn đăng ký trên 570 tỷ đồng (giảm 09 doanh nghiệp so với cùng kỳ 2021) và có 31 doanh nghiệp ngừng hoạt động. Hiện nay trên địa bàn tỉnh có hơn 1.130 doanh nghiệp đăng ký hoạt động trên hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. UBND tỉnh đã quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư và chấp thuận nhà đầu tư cho 08 dự án với tổng mức vốn đăng ký trên 800 tỷ đồng; thực hiện điều chỉnh chủ trương đầu tư cho 02 dự án.

6.2. Hợp tác xã

Tỉnh tiếp tục hỗ trợ, phát triển các hợp tác xã trên địa bàn, thường xuyên

⁴ Điểm số DDCI trung bình năm 2021 đạt 83,82 điểm, không chênh lệch nhiều so với năm 2020. Đối với cấp huyện, thành phố, Chợ Đồn đứng thứ nhất với 92,91 điểm, Ba Bể đứng thứ 2 với 88,17 điểm, xếp cuối cùng là huyện Pác Nặm với 74,11 điểm. Đối với các sở, ban, ngành, Sở Kế hoạch và Đầu tư dẫn đầu với 92,21 điểm, tiếp theo là Sở Khoa học và Công nghệ 89,29 điểm, vị trí cuối là Thanh tra tỉnh với 78,57 điểm. Đối với các cơ quan ngành dọc Trung ương, đứng đầu là Kho bạc Nhà nước tỉnh với 85,71 điểm, Cục Thuế tỉnh xếp thứ 2 với 82,74 điểm, đứng cuối là Chi cục Hải quan Bắc Kạn với 76,19 điểm.

thăm nắm tình hình sản xuất kinh doanh để kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc. Các hợp tác xã của tỉnh đã cơ bản ổn định, chủ động triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh; triển khai sản xuất, kinh doanh theo chuỗi giá trị sản phẩm, hàng hóa chủ lực của địa phương, thu hút được thành viên tham gia.

Từ đầu năm đến nay, cả tỉnh có 19 HTX thành lập mới (giảm 20 HTX so với cùng kỳ năm 2021), đạt 63,3% kế hoạch; nâng tổng số hợp tác xã trên địa bàn tỉnh hiện nay lên 311 hợp tác xã, với tổng vốn điều lệ trên 347 tỷ đồng và có 2.607 thành viên; trong đó có 65 HTX hoạt động khá, tốt (chiếm 21%); 198 HTX hoạt động trung bình (chiếm 64%) và 48 HTX tạm ngừng hoạt động (chiếm 16%). Tổng số Liên hiệp HTX trên địa bàn tỉnh đến nay là 02 Liên hiệp HTX với 26 thành viên là các HTX.

7. Tài chính - Tiền tệ

7.1. Quản lý ngân sách nhà nước

Tỉnh tiếp tục quản lý, điều hành ngân sách chủ động, chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả theo đúng quy định và trong phạm vi dự toán được giao; tăng cường các giải pháp thu và chống thất thu ngân sách; chỉ đạo thực hiện phân bổ kinh phí để thực hiện công tác phòng, chống dịch Covid-19; triển khai các chính sách miễn, giảm thuế phí, lệ phí, gia hạn thời gian nộp thuế cho các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh... theo Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ.

Tổng thu NSNN trên địa bàn 6 tháng đầu năm ước đạt 417,5 tỷ đồng, đạt 55,2% dự toán Trung ương giao, đạt 50,9% dự toán tỉnh giao, tăng 15,9% so với cùng kỳ năm 2021, trong đó: Thu nội địa đạt 405 tỷ đồng, đạt 50,6% dự toán tỉnh giao, tăng 16,4% so với cùng kỳ năm 2021; thu từ hoạt động xuất nhập khẩu 12,5 tỷ đồng, đạt 62,5% dự toán, tăng 3,1% so với cùng kỳ năm 2021.

Tổng chi ngân sách địa phương 6 tháng đầu năm 2022 ước đạt 2.273 tỷ đồng, đạt 34,4% dự toán giao đầu năm, trong đó chi thường xuyên ước đạt gần 1.638 tỷ đồng, đạt 43,2% dự toán đầu năm.

7.2. Hoạt động ngân hàng

Thị trường tiền tệ trên địa bàn ổn định, các chi nhánh Ngân hàng trên địa bàn tỉnh tăng cường thực hiện các chủ trương của Chính phủ, chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước về hoạt động ngành ngân hàng năm 2022. Tổng huy động vốn của các ngân hàng trên địa bàn ước thực hiện đến 30/6/2022 là 11.330 tỷ đồng, tăng 7,7% so với 31/12/2021; tổng dư nợ cấp tín dụng ước đạt 10.980 tỷ đồng, tăng 2,4%; ước tính nợ xấu là 100 tỷ đồng, chiếm 0,9% trong tổng dư nợ.

Các chương trình tín dụng ngân hàng được thực hiện hiệu quả: Dư nợ cho vay phát triển nông nghiệp nông thôn ước đạt 3.220 tỷ đồng, chiếm 37% tổng dư nợ; dư nợ cho vay doanh nghiệp nhỏ và vừa 1.250 tỷ đồng, chiếm 14,4%; dư nợ cho vay phát triển nông nghiệp sạch là 1,0 tỷ đồng; dư nợ tín dụng chính sách của Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh ước đạt 2.390 tỷ đồng.

Các ngân hàng trên địa bàn tiếp tục thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19; tổ chức rà soát nhu cầu vốn chương trình cho vay phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn theo Nghị

quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ⁵.

8. Lĩnh vực Văn hoá - Xã hội

8.1. Giáo dục và Đào tạo

Nhiệm vụ năm học 2021-2022 được triển khai, đảm bảo theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh. Do ảnh hưởng của dịch Covid-19, ngành Giáo dục và Đào tạo đã chủ động, điều chỉnh tổ chức dạy học phù hợp với điều kiện dịch Covid-19 của từng địa phương (dạy học trực tuyến và trực tiếp), qua đó, chất lượng giáo dục được đảm bảo.

Trong 6 tháng đầu năm, ngành Giáo dục và Đào tạo đã triển khai nhiệm vụ học kỳ II và thực hiện đánh giá kết quả của năm học 2021-2022; chuẩn bị công tác tuyển sinh các cấp, chuẩn bị cho kỳ thi tốt nghiệp THPT và tuyển sinh đại học, cao đẳng năm 2022; chỉ đạo, chuẩn bị các điều kiện và thực hiện Chương trình GDPT 2018. Tỉnh đã xây dựng các Nghị quyết quy định mức chi, mức thu trong hoạt động giáo dục, đào tạo trên địa bàn tỉnh, trình HĐND tỉnh.

UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia năm 2022 với mục tiêu có thêm 21 trường đạt chuẩn, các địa phương hiện đang đẩy nhanh tiến độ thực hiện xây dựng các trường học đạt chuẩn quốc gia.

8.2. Y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân

Công tác phòng, chống dịch Covid-19 được thực hiện nghiêm. Tỉnh đã chủ động triển khai hiệu quả và đảm bảo tiến độ tiêm vắc xin phòng Covid-19; chỉ đạo rà soát, xây dựng, thực hiện Kế hoạch để đáp ứng các tiêu chí theo Quyết định số 218/QĐ-BYT ngày 27/01/2022 của Bộ Y tế về hướng dẫn tạm thời về chuyên môn y tế thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ; chỉ đạo các đơn vị tổ chức triển khai tiêm vắc xin phòng Covid-19 cho trẻ từ 5 tuổi đến dưới 12 tuổi và trên 18 tuổi trên địa bàn tỉnh đảm bảo hiệu quả và an toàn, đúng tiến độ. Tổ chức chăm sóc bệnh nhân Covid-19, hướng dẫn quản lý, chăm sóc và điều trị người mắc Covid-19 tại nhà theo hướng dẫn của Bộ Y tế, đảm bảo cho mọi người nhiễm Covid-19 được tư vấn, hỗ trợ, chăm sóc y tế.

Công tác khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được ngành Y tế duy trì, thực hiện tốt, các đơn vị được cung cấp đủ thuốc, vật tư hóa chất đảm bảo phục vụ công tác khám, chữa bệnh và phòng chống dịch bệnh; trong tháng 5, ngành Y tế không để xảy ra sai sót chuyên môn, không có đơn thư khiếu nại của người bệnh và người nhà người bệnh về các nội dung liên quan đến hoạt động khám chữa bệnh; công suất sử dụng giường bệnh đạt gần 94%; số lượt khám bệnh trên 119 nghìn lượt. Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số và các chương trình y tế được thực hiện hiệu quả. Công tác phòng, chống dịch bệnh được chủ động triển khai, thực hiện giám sát chặt chẽ các bệnh dịch phát sinh theo mùa.

⁵ Tỉnh đã rà soát nhu cầu vốn theo chương trình cho vay phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn theo Nghị quyết số 11/NQ-CP, tổng nhu cầu vốn trong 02 năm là 354 tỷ đồng.

Đến ngày 31/5/2022, dư nợ cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm 30 tỷ đồng với 441 lao động đang dư nợ; dư nợ cho vay học sinh sinh viên có hoàn cảnh khó khăn để mua máy tính, thiết bị học trực tuyến 3,93 tỷ đồng với 311 hộ vay vốn cho 393 học sinh viên; dư nợ cho vay nhà ở xã hội 3,93 tỷ đồng với 18 hộ; dư nợ cho vay cơ sở giáo dục tiểu học, mầm non ngoài công lập 1,3 tỷ đồng với 16 cơ sở,

8.3. Văn hóa, thể thao

Các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao được triển khai thực hiện theo kế hoạch. UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; chỉ đạo tiếp tục triển khai Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; duy trì kết quả 88% số hộ gia đình đạt chuẩn văn hóa, 89% làng, bản, thôn xóm, ấp, khu phố đạt chuẩn văn hóa; tổ chức Ngày sách và Văn hóa đọc Việt Nam; xây dựng Kế hoạch tổ chức hoạt động Ngày Gia đình Việt Nam.

Các hoạt động văn hóa được tổ chức thực hiện phù hợp với tình hình của tỉnh, tổ chức 01 cuộc triển lãm ảnh, 02 cuộc triển lãm báo xuân, tổ chức 01 chương trình nghệ thuật mừng xuân (phát sóng trên Đài Truyền hình); tổ chức được 13 buổi đưa thông tin về cơ sở, 274 buổi chiếu phim phục vụ nhân dân; triển khai xây dựng quy hoạch, bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích quốc gia đặc biệt ATK Chợ Đồn; thực hiện các dự án bảo tồn văn hóa các dân tộc tỉnh, như: Dự án bảo tồn và phát huy di sản văn hóa phi vật thể quốc gia “Lượn Cọi” của người Tày huyện Pác Nặm; kiểm kê trang phục truyền thống dân tộc Mông, Dao trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; đề án “Bảo tồn, phát huy Trang phục truyền thống các dân tộc thiểu số Việt Nam” trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

Tỉnh đã tổ chức thành công Đại hội thể dục thể thao tỉnh Bắc Kạn lần thứ VI, năm 2022; thực hiện duy trì việc tổ chức tuyển chọn và đào tạo VĐV ở 5 môn thể thao; tham gia thi đấu 02 giải quốc gia (*thành tích đạt được: 01 Huy chương vàng, 05 Huy chương bạc, 03 Huy chương đồng*).

8.4. Thông tin và truyền thông

Mạng lưới thông tin và truyền thông đã phản ánh, tuyên truyền kịp thời, chính xác các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các vấn đề thời sự trong tỉnh... nhất là công tác tuyên truyền công tác phòng, chống dịch Covid-19 và các ngày lễ lớn trong 6 tháng đầu năm, tích cực tuyên truyền thông điệp “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19” trong tình hình mới. Tỉnh đã phối hợp Bộ Thông tin và Truyền thông triển khai Hội nghị cung cấp thông tin, tập huấn nhân lực làm công tác thông tin cơ sở năm 2022 tại địa phương.

Mạng lưới bưu chính - viễn thông luôn đảm bảo thông suốt, cung cấp các dịch vụ và đáp ứng kịp thời nhu cầu cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức và nhân dân. Tỉnh đã triển khai thực hiện Quyết định số 37/2021/QĐ-TTg ngày 18/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về mạng bưu chính phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước và kế hoạch triển khai Nền tảng địa chỉ số quốc gia gắn với bản đồ số của tỉnh Bắc Kạn; triển khai phủ sóng 3G và miễn phí, hỗ trợ cước kết nối internet di động cho dạy và học trực tuyến. Đẩy mạnh tích hợp đa dạng, kết nối các dịch vụ, triển khai và thúc đẩy thương mại điện tử, khẳng định vai trò là hạ tầng quan trọng, thiết yếu góp phần tích cực vào công cuộc xây dựng chính quyền điện tử, cải cách hành chính, thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số trên địa bàn tỉnh.

Lĩnh vực công nghệ thông tin được quan tâm thực hiện. UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 676/QĐ-UBND ngày 26/4/2022 về việc phê duyệt Đề án tổng

thể chuyên đổi số tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030; triển khai thực hiện Chương trình thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số quốc gia phục vụ chuyên đổi số, phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; từng bước nâng cấp chuyên trang Chính quyền điện tử tỉnh thành trang Thông tin điện tử Chuyên đổi số tỉnh Bắc Kạn; triển khai chương trình xác định Chỉ số đánh giá mức độ chuyên đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp chuyên đổi số trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

8.5. Lao động, Thương binh và Xã hội

Công tác lao động, việc làm được triển khai theo kế hoạch. Ngành chuyên môn đã hướng dẫn các địa phương thực hiện các biện pháp giúp doanh nghiệp, người sử dụng lao động trên địa bàn thực hiện duy trì việc làm, hỗ trợ người lao động gặp khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19; thực hiện hỗ trợ, tư vấn việc làm cho người lao động, hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng... Từ đầu năm đến nay, tỉnh đã tư vấn, giới thiệu việc làm được 3.771 lượt người, đạt 53,9%; giải quyết việc làm cho 2.750 người, đạt 50% kế hoạch (trong đó đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng 225 người, đạt 44,4% kế hoạch); tỷ lệ tham gia so với số thuộc diện tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc đạt 100,81%, bảo hiểm xã hội thất nghiệp đạt 101,3%, tốc độ tăng trưởng bảo hiểm tự nguyện là 72,2%; đào tạo nghề cho 2.275 người, đạt 37,9% kế hoạch.

Công tác chăm lo cho gia đình chính sách và người có công, người cao tuổi, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, hộ gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn được quan tâm thực hiện. Tỉnh đã xây dựng Kế hoạch tổ chức các hoạt động nhân dịp kỷ niệm 75 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2022).

Công tác giảm nghèo được khẩn trương triển khai, UBND tỉnh đã ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 và trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn thực hiện Chương trình. Các đơn vị tiếp tục thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19, triển khai hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo có khó khăn về nhà ở trên địa bàn tỉnh.

Công tác phòng chống tệ nạn xã hội, bảo vệ chăm sóc trẻ em và bình đẳng giới được quan tâm; chỉ đạo tăng cường phòng, chống tai nạn, thương tích, phòng, chống đuối nước cho trẻ em; ban hành Kế hoạch thực hiện công tác bình đẳng giới và Vì sự tiến bộ của phụ nữ năm 2022, Kế hoạch triển khai tháng hành động vì trẻ em năm 2022, Kế hoạch thăm, tặng quà tết Thiếu nhi 01/6/2022 và chỉ đạo tăng cường công tác phòng, chống đuối nước trẻ em.

8.6. Công tác dân tộc

Các chương trình, chính sách dân tộc tiếp tục được triển khai thực hiện theo kế hoạch: Triển khai Kế hoạch thực hiện chế độ, chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Bắc Kạn năm 2022, tổ chức các hội nghị tập huấn, bồi dưỡng kiến thức cho người có uy tín; kế hoạch thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào DTTS giai đoạn 2021-2025” trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2022; kế hoạch thực hiện Đề án “Hỗ trợ hoạt động bình đẳng giới vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2018 - 2025”,

tổ chức các hội nghị tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về chính sách bình đẳng giới; Kế hoạch thực hiện Dự án “Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phòng, chống tội phạm về ma túy vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022”...

Tỉnh khẩn trương triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 theo các văn bản hướng dẫn của trung ương, cụ thể: Xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình; trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ chương trình; rà soát số liệu làm căn cứ xây dựng phương án phân bổ vốn.

Qua đó, nhìn chung tình hình kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh ổn định và phát triển, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Các dân tộc luôn đoàn kết, có bản sắc văn hoá truyền thống phong phú, đa dạng, có lòng yêu nước, cần cù và sáng tạo trong lao động sản xuất; luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, chấp hành tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, quy ước, hương ước của địa phương.

9. Khoa học công nghệ - Tài nguyên môi trường

9.1. Khoa học và công nghệ

Năm 2022, tỉnh Bắc Kạn quản lý 41 nhiệm vụ khoa học và công nghệ (29 nhiệm vụ chuyển tiếp; 12 nhiệm vụ thực hiện từ năm 2022); các nhiệm vụ, đề án, khoa học được triển khai đảm bảo theo tiến độ phê duyệt; tỉnh đã thực hiện nghiệm thu 02 dự án, đơn đốc, kiểm tra tiến độ của 12 dự án chuyển tiếp; thực hiện ký hợp đồng thực hiện các dự án mới. Hiện nay, tỉnh đang chỉ đạo tổng hợp, đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2023.

Công tác quản lý khoa học, công nghệ trên địa bàn được duy trì hiệu quả, thực hiện dự án chuyển đổi số ngành Khoa học và Công nghệ; tăng cường đo lường chất lượng sản phẩm trên địa bàn theo kế hoạch; xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh hỗ trợ chương trình tài sản trí tuệ đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh; ban hành Kế hoạch trí tuệ nhân tạo trên địa bàn tỉnh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 và Kế hoạch ứng dụng khoa học và công nghệ vũ trụ đến năm 2030.

9.2. Tài nguyên và môi trường

Công tác quản lý tài nguyên đất đai được thực hiện tốt. Cấp có thẩm quyền đã tiếp nhận và xử lý các hồ sơ đất đai theo quy định, trong 6 tháng đầu năm tỉnh đã ban hành 14 quyết định phê duyệt giá đất cụ thể; triển khai thực hiện các nhiệm vụ, dự án về đất đai: Xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai tại địa phương; lập Kế hoạch sử dụng đất kỳ đầu (2021-2025) tỉnh Bắc Kạn; thực hiện dự án điều tra, đánh giá thoái hóa đất kỳ tiếp theo; điều tra, đánh giá ô nhiễm đất kỳ đầu trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn và đã trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết thông qua danh mục công trình cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng theo quy định Luật Đất đai năm 2013. Chỉ đạo thực hiện đo đạc chỉnh lý biến động hồ sơ địa chính, chỉnh lý giấy CNQSD đất đối với các hộ dân đã tặng cho QSD đất để xây dựng các công trình công cộng trên địa bàn tỉnh từ năm 2020 trở về trước.

Lĩnh vực quản lý khoáng sản được thực hiện nghiêm, tỉnh đã triển khai công

tác đầu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định, thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động đầu giá tài sản trên địa bàn tỉnh, để đảm bảo tính cạnh tranh cao hơn và thu hút được nhiều nhà đầu tư quan tâm trong công tác đầu giá quyền khai thác khoáng sản cũng như nâng cao hiệu quả hoạt động đầu giá tài sản trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục triển khai dự án Khoanh định khu vực cấm hoạt động khoáng sản, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản tỉnh Bắc Kạn; khảo sát, đánh giá chất lượng khoáng sản, dự tính quy mô tài nguyên khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án quản lý khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2022; triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu thông tin địa chất và khoáng sản tỉnh Bắc Kạn.

Các lĩnh vực tài nguyên nước, bảo vệ môi trường, khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu được thực hiện theo kế hoạch. Triển khai thực hiện nhiệm vụ “Điều tra, đánh giá hiện trạng khai thác, sử dụng tài nguyên nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn”; tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tuần lễ quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường năm 2022; hưởng ứng Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam và Ngày Đại dương thế giới.

10. Công tác nội vụ; thanh tra, tiếp công dân; công tác tư pháp

10.1. Công tác nội vụ

Công tác tổ chức bộ máy, quản lý biên chế, công chức, viên chức được thực hiện tốt. UBND tỉnh đã ban hành văn bản đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước theo Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ; ban hành Quyết định giao tổng số lượng người làm việc và hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh năm 2022; xây dựng Đề án tinh giản biên chế đến năm 2025. Tiếp tục hoàn thiện Đề án thành lập thị trấn Vân Tùng, huyện Ngân Sơn.

Trong 6 tháng 2022, UBND tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị việc sắp xếp tổ chức bộ máy theo quy định, đảm bảo theo quy định hướng dẫn tại các Nghị định của Chính phủ và tình hình thực tế của địa phương. Theo đó, UBND tỉnh đã ban hành quyết định quy định chức năng nhiệm vụ của 03 đơn vị (*gồm các sở: Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Tài chính; Nội vụ*); hiện nay, 04 đơn vị đã xây dựng dự thảo quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, xin ý kiến các đơn vị và trình UBND tỉnh phê duyệt (*gồm các sở: Lao động - Thương binh và Xã hội; Y tế; Công Thương; Giao thông vận tải*).

Công tác cải cách hành chính (CCHC) tiếp tục được các cấp, các ngành quan tâm thực hiện. Tỉnh đã tổng hợp, báo cáo kết quả tự đánh giá chấm điểm Chỉ số CCHC cấp tỉnh năm 2021 gửi Bộ Nội vụ. Trong những tháng đầu năm, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định phê duyệt kết quả Chỉ số CCHC năm 2021 của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn. Thực hiện kiện toàn Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh Bắc Kạn; ban hành kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2022; chỉ đạo xây dựng bộ tiêu chí chấm điểm Chỉ số CCHC các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và UBND các xã, phường thị trấn trên địa bàn tỉnh.

Trong 06 tháng đầu năm 2022, Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Kạn đã ban hành

29 Quyết định công bố với tổng số 528 TTHC được công bố; các thủ tục đều được công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC và đồng bộ dữ liệu với Cổng Dịch vụ công tỉnh Bắc Kạn.

10.2. Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

UBND tỉnh đã phê duyệt danh mục kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2022 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh cũng đã ban hành Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2022 của các đơn vị. Hiện nay các cấp, các ngành đang thực hiện các cuộc thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch.

Trong 6 tháng năm 2022, toàn tỉnh thực hiện 301 cuộc thanh tra, kiểm tra, tập trung vào lĩnh vực quản lý sử dụng ngân sách nước, đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý sử dụng đất đai, việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; việc thực hiện các quy định của pháp luật chuyên ngành... Hiện nay đang thực hiện 21 cuộc, đã kết thúc ban hành kết luận 280 cuộc. Qua thanh tra, kiểm tra kiến nghị thu hồi 820 triệu đồng, kiến nghị khác gần 708 triệu đồng; ban hành 254 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền 3.695 triệu đồng.

Các đơn vị tiếp tục tham mưu việc theo dõi việc thực hiện đối với các kết luận thanh tra đã ban hành; thực hiện việc kiểm tra các kết luận thanh tra. Qua theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kết luận thanh tra đã thu hồi 1.797 triệu đồng.

Công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư được thực hiện tốt. Các cơ quan, đơn vị tiếp 810 lượt với 820 công dân; tiếp nhận và xử lý 969 đơn thư; xem xét, giải quyết 28 vụ việc khiếu nại, tố cáo, đã giải quyết xong 23 vụ việc, 05 vụ việc còn lại đang được các cơ quan, đơn vị xem xét, giải quyết.

UBND tỉnh, các Sở, ngành và UBND các huyện, thành phố tiếp tục chỉ đạo, quán triệt việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh. Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022; Kế hoạch thực hiện Chương trình số 11-CTr/TU của Tỉnh ủy về trọng tâm công tác nội chính, cải cách tư pháp, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2022; ban hành kế hoạch xác minh, tài sản thu nhập hàng năm theo quy định tại Luật Phòng, chống tham nhũng và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020; ban hành Kế hoạch đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh; thành lập Tổ công tác và Tổ giúp việc Tổ công tác đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh năm 2021.

10.3. Công tác tư pháp

Công tác xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật được tỉnh chỉ đạo thực hiện nghiêm, đảm bảo chất lượng, tiến độ theo quy định. Từ đầu năm đến nay, UBND tỉnh Bắc Kạn đã ban hành 18 Quyết định quy phạm pháp luật và tham mưu HĐND tỉnh ban hành 04 Nghị quyết quy phạm. Cơ quan chuyên môn tiếp tục triển khai các nhiệm vụ phổ biến, tuyên truyền các văn bản mới đến doanh nghiệp, cơ quan và người dân, thực hiện theo dõi thi hành pháp luật, hành chính tư pháp và hỗ trợ tư pháp... trên địa bàn. Tỉnh đã ban hành Kế hoạch hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh năm 2022; Kế hoạch phổ biến, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật về theo dõi tình hình thi hành pháp luật, xử lý vi phạm

hành chính, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2022.

11. Công tác quốc phòng, an ninh

Cơ quan quân sự duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu ở tất cả các cấp theo đúng quy định, phối hợp hiệp đồng chặt chẽ với các lực lượng sẵn sàng xử lý các tình huống có thể xảy ra trên địa bàn; tổ chức tập huấn cán bộ, Chính trị viên, Phó Ban chỉ huy quân sự cơ quan, tổ chức đạt kết quả khá; tổ chức giao nhận quân năm 2022 đạt kết quả tốt, hoàn thành 100% chỉ tiêu được giao. Công tác quản lý đất đai, công trình quốc phòng được thực hiện tốt. Hiện nay, Cơ quan quân sự đang chỉ đạo công tác chuẩn bị diễn tập khu vực phòng thủ huyện Chợ Mới, diễn tập phòng thủ dân sự huyện Na Rì.

Cơ quan công an của tỉnh thường xuyên theo dõi sát tình hình, chủ động ngăn chặn các âm mưu, ứng phó kịp thời các tình huống, bảo đảm quốc phòng, an ninh; thực hiện đấu tranh, ngăn chặn, xử lý nghiêm các loại tội phạm, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội. Thực hiện tốt các chương trình/kế hoạch phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh; tỷ lệ khám phá án đạt 87,6%.

Công tác thanh tra, kiểm tra an toàn giao thông đường bộ luôn được các lực lượng chức năng duy trì thường xuyên. Các cơ quan liên quan luôn tăng cường kiểm tra, kiểm soát trong hoạt động vận tải; bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông thông suốt phục vụ nhu cầu đi lại, vận tải hành khách, hàng hóa của nhân dân được thuận lợi, an toàn. Trong 6 tháng, toàn tỉnh xảy ra 21 vụ, làm 10 người chết và 23 người bị thương, so với cùng kỳ năm 2021, tai nạn giao thông giảm 03 tiêu chí (giảm 02 vụ, giảm 03 người chết và giảm 01 người bị thương).

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Trong 6 tháng đầu năm 2022, kinh tế cả nước nói chung và của tỉnh nói riêng tiếp tục được phục hồi, duy trì ổn định, lạm phát được kiểm soát, công tác phòng chống dịch Covid-19 được thực hiện linh hoạt, thích ứng an toàn, hiệu quả, các chính sách hỗ trợ, phục hồi phát triển kinh tế được khẩn trương triển khai; thị trường tiền tệ cơ bản ổn định, hoạt động xuất nhập khẩu và thu ngân sách tăng so với cùng kỳ; các lĩnh vực văn hóa, xã hội, môi trường tiếp tục được quan tâm; an sinh xã hội được đảm bảo; quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

2. Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân

Bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình kinh tế xã hội của tỉnh trong 6 tháng đầu năm 2022 vẫn còn một số khó khăn, hạn chế, cụ thể:

- Về nông, lâm nghiệp: Một số diện tích cây trồng chính không đạt kế hoạch (*cây dong riềng đạt 84% kế hoạch; cây khoai môn đạt 93% kế hoạch*), do người dân đã chủ động chuyển sang trồng các loại cây trồng khác theo nhu cầu thị trường, có giá trị kinh tế cao hơn (*cây bí xanh đạt 119% kế hoạch; cây gừng đạt 108% kế hoạch; cây nghệ đạt 166% kế hoạch*). Tổng đàn vật nuôi đạt thấp, nguyên nhân do tình hình dịch bệnh trong chăn nuôi (dịch tả lợn Châu Phi) nên người dân không thực hiện tái đàn, phát triển sản xuất, tuy nhiên các trang trại, gia trại tập trung tăng quy mô sản xuất thực hiện nên số lượng xuất bán tăng (sản lượng thịt hơi tăng 4% so

với cùng kỳ). Do tác động của dịch Covid-19 và tình hình thế giới dẫn đến giá vật tư trong chăn nuôi tăng cao, ảnh hưởng rất lớn đến việc đầu tư sản xuất của người dân; sản phẩm nông nghiệp sản xuất ra tiêu thụ chậm gây khó khăn cho người sản xuất và triển khai, thực hiện các chương trình, dự án. Tình hình vi phạm trong lĩnh vực quản lý bảo vệ rừng vẫn thường xuyên xảy ra, số vụ vi phạm tăng so với cùng kỳ 2021.

- Về công nghiệp: Nhìn chung tình hình sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp công nghiệp trên địa bàn tỉnh vẫn còn gặp nhiều khó khăn, như: Thiếu nguyên liệu cho sản xuất, giá cả than cốc và than điện cực tăng cao, thiếu chuyên gia nước ngoài tại các nhà máy, xí nghiệp công nghiệp; thị trường tiêu thụ sản phẩm hàng hóa trong nước và xuất khẩu gặp nhiều khó khăn... do đó đã ảnh hưởng đến mục tiêu tăng trưởng 6 tháng của ngành công nghiệp.

- Về đầu tư xây dựng cơ bản: Tiến độ giải ngân nguồn vốn đầu tư công năm 2022 chậm. Nguyên nhân là do: Các dự án chuyển tiếp đều là dự án khởi công mới trong năm 2021, năm 2021 chủ yếu thực hiện tạm ứng thanh toán, do đó năm 2022, các dự án tập trung hoàn ứng nên tỷ lệ giải ngân thấp; các dự án khởi công mới năm 2022 đang thực hiện các thủ tục đầu tư nên chưa có khối lượng giải ngân; các dự án ODA thực hiện giải ngân trên cơ sở tỷ lệ ODA vay lại trong khi tổng số kế hoạch vốn vay lại năm 2022 trung ương giao thấp nên không đủ điều kiện giải ngân.

- Về dịch vụ: Hoạt động dịch vụ thương mại cơ bản đã ổn định, tuy nhiên tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng mới chỉ tăng nhẹ so với cùng kỳ năm 2021. Hoạt động du lịch đã bước đầu phục hồi, nhưng chậm, 6 tháng đầu năm mới đạt 37% kế hoạch năm.

- Số lượng doanh nghiệp, hợp tác xã thành lập mới và dự án đầu tư được chấp thuận thấp hơn so với 6 tháng đầu năm 2021, giảm 09 doanh nghiệp, giảm 20 HTX và 02 dự án; có 12 HTX giải thể, tăng 09 HTX so với cùng kỳ. Hiện nay nợ xấu ngân hàng có chiều hướng tăng nhanh, trong khi hoạt động sản xuất kinh doanh còn gặp khó khăn dẫn đến việc giảm khả năng trả nợ, tiềm ẩn rủi ro nợ xấu phát sinh nhiều hơn trong thời gian tới.

- Hiện nay, các Chương trình mục tiêu quốc gia đã được Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư; Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình và ban hành các nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn và Chính phủ cũng đã ban hành Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 quy định cơ chế quản lý tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

Tuy nhiên, đến nay các Bộ, ngành trung ương đều chưa ban hành các văn bản triển khai, hướng dẫn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, do đó việc triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, gặp một số khó khăn, vướng mắc ảnh hưởng đến tiến độ triển khai thực hiện các Chương trình.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU 6 THÁNG CUỐI NĂM 2022

Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã giao tại Quyết định số 50/QĐ-UBND ngày 14/01/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2022, trong đó tập trung thực hiện một số nội dung sau:

1. Khẩn trương chuẩn bị các nội dung, hồ sơ báo cáo, tờ trình trình HĐND

tỉnh khóa X kỳ họp thứ 9 và các kỳ họp cuối năm của HĐND tỉnh.

- Trình HĐND tỉnh thông qua và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Bắc Kạn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Tiếp tục triển khai đồng bộ, hiệu quả Chương trình phòng chống dịch Covid-19 và Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ và Quyết định số 441/QĐ-UBND ngày 21/3/2022 của UBND tỉnh.

- Triển khai Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 10/2/2022 của Bộ Chính trị và Nghị quyết ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 10/2/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh vùng trung du và miền núi Bắc Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Chỉ đạo xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư công, dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 và Kế hoạch tài chính ngân sách nhà nước 3 năm 2023-2025, báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư và trình HĐND tỉnh thông qua.

2. Phát triển kinh tế

2.1. Phát triển nông, lâm nghiệp

- Chỉ đạo triển khai Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 27/4/2022 của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa, hỗ trợ nâng cao năng lực cho khu vực kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn và Kế hoạch số 207/KH-UBND ngày 29/3/2022 của UBND tỉnh về việc thực hiện Đề án cơ cấu lại ngành nông nghiệp tỉnh Bắc Kạn năm 2022.

- Tập trung chỉ đạo thu hoạch vụ Xuân, triển khai sản xuất vụ Mùa và chuẩn bị phương án sản xuất vụ Đông năm 2022; tăng cường chăm sóc, phòng trừ sâu, bệnh cho cây trồng, vật nuôi; hướng dẫn áp dụng các biện pháp thâm canh kỹ thuật, nhất là đối với các cây có giá trị kinh tế cao; hỗ trợ tổ chức sản xuất theo hướng hàng hóa, tập trung gắn với tiêu thụ sản phẩm; tiếp tục chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa bằng các cây trồng có giá trị kinh tế cao.

- Theo dõi, kiểm tra giám sát bệnh dịch tả lợn Châu Phi, thực hiện tốt các biện pháp phun khử trùng, tiêu độc không để tái bùng phát dịch. Hướng dẫn các cơ sở sản xuất, trang trại, gia trại thực hiện các biện pháp kỹ thuật để tái đàn, phát triển chăn nuôi. Tăng cường tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tiêm phòng vắc xin cho đàn vật nuôi.

- Tăng cường ngăn chặn các điểm nóng về phá rừng, cháy rừng, không để xảy ra các vụ việc phức tạp trên địa bàn toàn tỉnh. Tiếp tục chỉ đạo nhân dân trồng rừng; kiểm tra, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện chăm sóc rừng trồng theo quy định. Tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát chặt chẽ các cơ sở sản xuất chế biến gỗ trên địa bàn.

- Triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2022; ban hành các văn bản hướng dẫn, cơ chế chính sách thực hiện chương trình giai đoạn 2021-2025 theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, xây dựng phương án phân bổ kế hoạch vốn thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông

thôn mới giai đoạn 2021-2025 trình HĐND tỉnh thông qua; xây dựng Bộ tiêu chí nông thôn mới các cấp. Triển khai Chương trình OCOP theo kế hoạch và tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại quảng bá, giới thiệu sản phẩm OCOP tại các địa phương trong và ngoài tỉnh.

2.2. Công nghiệp - Xây dựng

- Thực hiện kiểm tra, đôn đốc các dự án, nhà máy công nghiệp hoạt động, đầu tư theo kế hoạch. Tiếp tục triển khai nhiệm vụ lập Quy hoạch chi tiết xây dựng các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; đôn đốc tiến độ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật các CCN và các công trình công nghiệp trọng điểm trên địa bàn tỉnh. Triển khai tốt chương trình khuyến công của tỉnh. Tăng cường quản lý, đảm bảo an toàn trong hoạt động khai thác, chế biến khoáng sản và an toàn vật liệu nổ công nghiệp theo quy định

- Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2022; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá tình hình triển khai kế hoạch đầu tư công năm 2022, cụ thể:

+ Chỉ đạo các đơn vị, các chủ đầu tư tổ chức thực hiện quyết liệt, đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong tổ chức thực hiện các dự án từ chuẩn bị đầu tư, đền bù, giải phóng mặt bằng, thực hiện dự án; thường xuyên rà soát, đôn đốc, kiểm tra, kịp thời phát hiện và tháo gỡ các khó khăn vướng mắc phát sinh của từng dự án, nhất là các dự án sử dụng vốn NSTW.

+ Các đơn vị, các chủ đầu tư chủ động phối hợp với Kho bạc Nhà nước Bắc Kạn, Sở Kế hoạch và Đầu tư cập nhật, báo cáo số liệu giải ngân kế hoạch vốn năm 2022 hằng tuần, hằng tháng để kịp thời đôn đốc chỉ đạo công tác giải ngân. Phần đầu đến ngày 30/9/2022, tỷ lệ giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2022 đạt tối thiểu 60% và hoàn thành giải ngân 100% kế hoạch vốn vào cuối năm 2022.

+ Rà soát, chuẩn bị cho kế hoạch đầu tư công thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022, nhất là các dự án đã được tỉnh giao kế hoạch vốn chuẩn bị đầu tư.

- Khẩn trương triển khai và giao kế hoạch vốn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 và năm 2022.

2.3. Phát triển dịch vụ thương mại, du lịch

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về thương mại, bình ổn thị trường, giá cả hàng hóa; tiếp tục đảm bảo lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm thiết yếu trong công tác phòng, chống dịch Covid-19. Triển khai các Chương trình xúc tiến thương mại tỉnh Bắc Kạn trong và ngoài tỉnh; thực hiện Đề án "Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại" trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2022.

- Triển khai kế hoạch, lộ trình mở cửa an toàn, khoa học, hiệu quả đón khách du lịch quốc tế theo Công điện số 513/CĐ-VPCP ngày 19/01/2022 của Văn phòng Chính phủ và Phương án số 829/PA-BVHTTDL ngày 15/3/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về mở cửa lại các hoạt động du lịch trong điều kiện bình thường mới. Tiếp tục tổ chức các hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch; triển khai thực hiện đề án " ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ du lịch thông minh tỉnh

Bắc Kạn; tham gia các hoạt động Chương trình liên kết hợp tác phát triển du lịch giữa Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh vùng Đông Bắc.

2.4. Phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã

- Thực hiện các giải pháp cải thiện, nâng cao chất lượng môi trường kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh theo Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ. Tăng cường công tác xúc tiến đầu tư, tiếp tục triển khai các Chương trình xúc tiến đầu tư; đẩy mạnh công tác hỗ trợ sau đầu tư để các dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư triển khai thực hiện theo tiến độ đã cam kết; có nhiều giải pháp trong việc hỗ trợ nhà đầu tư tiếp cận đất đai, thực hiện các thủ tục về đất đai, môi trường, chuyển đổi mục đích sử dụng rừng...

- Tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp, thực hiện cải cách hành chính trong thực hiện các thủ tục về doanh nghiệp, đẩy mạnh sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- Thực hiện các giải pháp hỗ trợ, thành lập mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của các HTX trên địa bàn; phối hợp tạo thị trường ổn định cho các sản phẩm nông, lâm nghiệp của các HTX của tỉnh; tiếp tục triển khai Quỹ hỗ trợ phát triển HTX tỉnh; tư vấn hỗ trợ các HTX tiếp cận các chính sách hỗ trợ phát triển HTX theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 27/4/2022 của HĐND tỉnh về Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa; hỗ trợ nâng cao năng lực cho khu vực kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

2.5. Tài chính - tiền tệ

- Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp theo Kế hoạch thu ngân sách và giải pháp chống thất thu ngân sách năm 2022. Triển khai tốt các Đề án, chỉ đạo của tỉnh như: Đề án quản lý thuế đối với hoạt động khoáng sản; Chỉ thị đối với cơ sở chế biến gỗ; quản lý chống thất thu đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản theo chỉ đạo của Trung ương; chống thất thu hoạt động bán hàng qua mạng, thương mại điện tử; rà soát đẩy nhanh tiến độ đấu giá thu tiền sử dụng đất; rà soát khai thác các nguồn thu phát sinh trên địa bàn như các khoản thuế, phí lệ phí, thu khác ngân sách, các khoản thu liên quan đến đất đai để quản lý chặt chẽ thu đúng, thu đủ nộp kịp thời ngân sách nhà nước.

- Thực hiện kiểm soát chi ngân sách chặt chẽ, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả trong phạm vi dự toán được giao; trong đó, phân bổ, sử dụng dự phòng ngân sách cấp tỉnh để phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh và các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách, đột xuất phát sinh theo quy định. Đẩy nhanh tiến độ triển khai các nhiệm vụ đã được UBND tỉnh giao từ đầu năm, đảm bảo tiến độ cam kết chi thường xuyên đã phê duyệt tại Quyết định số 64/QĐ-UBND ngày 17/01/2022 của UBND tỉnh. Chỉ đạo công tác quyết toán ngân sách địa phương năm 2021, xây dựng dự toán ngân sách năm 2023, kế hoạch tài chính - ngân sách 03 năm 2023-2025.

- Triển khai kịp thời, có hiệu quả Nghị quyết của Chính phủ, Chỉ thị của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về tiền tệ và hoạt động ngân hàng; tiếp tục triển khai Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021, số 126/NQ-CP ngày 08/10/2021, số 28/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021, số 33/2021/QĐ-TTg ngày 06/11/2021, số 05/2022/QĐ-TTg ngày 01/4/2022 và số 09/2022/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Triển khai thực hiện gói hỗ trợ lãi suất 2%/năm đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh theo Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ; tiếp tục triển khai hiệu quả các giải pháp hỗ trợ người dân và doanh nghiệp. Ưu tiên hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp thuộc các ngành, lĩnh vực chịu ảnh hưởng nặng nề bởi dịch Covid-19.

3. Các lĩnh vực văn hóa - xã hội

3.1. Giáo dục và đào tạo

- Tổng kết, đánh giá kết quả nhiệm vụ năm học 2021-2022 trên địa bàn tỉnh; chuẩn bị, tổ chức kỳ thi Trung học phổ thông năm học 2021-2022 và công tác tuyển sinh năm học 2022-2023; chuẩn bị các điều kiện và thực hiện Chương trình GDPT 2018 theo kế hoạch; tiếp tục thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia năm 2022.

- Triển khai nhiệm vụ năm học 2022-2023; chuẩn bị cho công tác khai giảng và ngày hội đưa trẻ đến trường năm học 2022-2023.

- Tăng cường công tác phòng, chống dịch Covid-19 trong các nhà trường; tiếp tục tổ chức tiêm vắc xin phòng Covid-19 cho học sinh, trẻ em theo kế hoạch.

3.2. Y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân

- Tiếp tục triển khai các văn bản của Bộ Y tế, của tỉnh về công tác phòng, chống dịch và tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19 kịp thời, đúng quy định. Chỉ đạo thực hiện thường trực phòng, chống dịch 24/24 giờ nhằm duy trì kết quả công tác phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn.

- Tiếp tục duy trì thực hiện các chương trình/hoạt động Y tế - Dân số và phát triển có hiệu quả và đúng tiến độ đề ra. Chỉ đạo việc xây dựng các xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế năm 2022.

- Triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh tại các tuyến, triển khai kỹ thuật mới; thực hiện tốt nội quy, quy chế chuyên môn; đảm bảo cung ứng đủ thuốc, vật tư, hóa chất, sinh phẩm, trang thiết bị y tế phục vụ công tác khám chữa bệnh và phòng chống dịch bệnh.

- Chuẩn bị điều kiện để triển khai các dự án y tế từ nguồn vốn thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

3.3. Hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao

- Chỉ đạo tổ chức tốt các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao phù hợp với công tác phòng chống dịch bệnh. Tiếp tục triển khai thực hiện lập quy hoạch, bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích quốc gia đặc biệt ATK Chợ Đồn và quy hoạch di tích quốc gia đặc biệt Hồ Ba Bể. Triển khai dự án bảo tồn và phát huy di sản văn hóa phi vật thể quốc gia “Lượn Cọi” của người Tày huyện Pác Nặm; đề án "Bảo tồn, phát huy Trang phục truyền thống các dân tộc thiểu số Việt Nam trong giai đoạn hiện nay" trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2022 và triển khai thực hiện các nội dung liên quan đến việc xây dựng mô hình hát Then - đàn Tính năm 2022. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền về phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”.

- Tổ chức Giải vô địch Bóng chuyền trẻ Cúp các câu lạc bộ quốc gia năm

2022; giải vô địch Bóng bàn trẻ, thiếu niên, nhi đồng toàn quốc năm 2022 do tỉnh đăng cai; tổ chức các giải thi đấu thể thao trong tỉnh và tham gia các giải thi đấu toàn quốc theo kế hoạch, nhất là Đại hội TDTT toàn quốc; duy trì công tác tuyển chọn và đào tạo VĐV năng khiếu TDTT.

3.4. Lao động, thương binh và xã hội

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp phòng, chống dịch Covid-19 cho người lao động, thực hiện các nhiệm vụ giải quyết việc làm, đào tạo nghề theo kế hoạch; chỉ đạo rà soát, thu thập thông tin thị trường lao động năm 2022. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội; đảm bảo chăm lo cho các gia đình chính sách và người có công, tổ chức các hoạt động kỷ niệm 75 năm ngày Thương binh, Liệt sĩ; chăm sóc người cao tuổi, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, hộ gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, người lao động theo quy định.

- Triển khai Chương trình giảm nghèo năm 2022 và Kế hoạch Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, Chương trình thực hiện hỗ trợ nhà ở cho các hộ nghèo có khó khăn về nhà ở trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025. Triển khai xây dựng kế hoạch phân bổ ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 và năm 2022; đưa vào hoạt động Văn phòng điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

3.5. Thông tin và truyền thông

- Cung cấp thông tin, định hướng tuyên truyền theo đúng chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh; chỉ đạo duy trì cập nhật thông tin cho chuyên trang Chính quyền điện tử tỉnh Bắc Kạn.

- Tổ chức triển khai Đề án tổng thể Chuyển đổi số của tỉnh; tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch nâng cao chất lượng cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh; triển khai xây dựng hệ thống đánh giá chỉ số chuyển đổi số cấp tỉnh (PDTI).

3.6. Công tác dân tộc: Triển khai và phân bổ kế hoạch vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 và năm 2022; triển khai các chính sách dân tộc theo quy định; tổ chức các Hội nghị tập huấn bồi dưỡng kiến thức dân tộc theo quy định; triển khai xây dựng kế hoạch thực hiện chiến lược công tác dân tộc giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2045.

4. Khoa học và công nghệ - Tài nguyên và môi trường

- Tiếp tục triển khai các đề tài/dự án khoa học công nghệ theo kế hoạch; tăng cường nắm bắt tình hình, kiểm tra các dự án; thực hiện đánh giá việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện việc nghiên cứu, ứng dụng sản phẩm các đề tài khoa học trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2015-2021, giải pháp thực hiện giai đoạn 2022-2025, định hướng 2030. Tiếp tục hoàn thiện Nghị quyết về hỗ trợ Chương trình tài sản trí tuệ đến năm 2030 của tỉnh Bắc Kạn; hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa theo Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ; tiếp tục triển khai Đề án chuyển đổi số đối với lĩnh vực khoa học và công nghệ.

- Chỉ đạo tiếp tục tổ chức thực hiện việc xác định giá đất cụ thể theo quy

định của pháp luật; đơn đốc thực hiện công tác quản lý Nhà nước về đất đai, công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai huyện Ba Bể, huyện Pác Nặm; tăng cường cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các tổ chức theo kế hoạch. Tổ chức thẩm định, cấp phép, phê duyệt các hồ sơ khoáng sản, tài nguyên nước của các tổ chức, cá nhân theo quy định. Tiếp tục thực hiện công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản; triển khai thực hiện dự án khoanh định khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản; thực hiện nhiệm vụ khảo sát đánh giá chất lượng khoáng sản, dự tính quy mô tài nguyên.

5. Công tác nội chính

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương năm 2022; xem xét trình chủ trương tuyển dụng công chức cấp tỉnh năm 2022, tuyển dụng nguồn nhân lực chất lượng cao theo quy định tại Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ; tổ chức điều tra xã hội học đo lường sự hài lòng của tổ chức và người dân đối với sự phục vụ cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn. Tiếp tục chỉ đạo, đơn đốc thực hiện các nhiệm vụ CCHC năm 2022; chỉ đạo kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương; tổ chức kiểm tra công tác CCHC trên các lĩnh vực; tăng cường công tác tuyên truyền CCHC bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng.

- Hoàn thành và tiếp tục thực hiện kế hoạch thanh tra theo kế hoạch; tổ chức công tác tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn thư theo thẩm quyền; tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài; tiếp tục tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, nâng cao chất lượng hiệu quả trong việc nắm bắt tình hình, phát hiện xử lý các vụ việc tham nhũng.

- Thực hiện cập nhật, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật theo quy định; tiếp tục rà soát, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo chất lượng, tiến độ; tổ chức Hội thảo tọa đàm về những điểm mới của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

6. Quốc phòng - An ninh: Các cơ quan quân sự, công an duy trì thực hiện nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, trực cứu hộ, cứu nạn ở các cấp; đảm bảo giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; chủ động thực hiện hiệu quả công tác phòng, đấu tranh với các loại tội phạm. Tăng cường các giải pháp để đảm bảo trật tự, an toàn giao thông./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- UB MTTQ VN tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- VPTU; VP Đoàn ĐBQH-HĐND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- LĐVP;
- Chuyên viên NCTH;
- Lưu: VT, Hoàn.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đình Quang Tuyên